

Số: 25 /BTT-TYT

Thuận An, ngày 26 tháng 11 năm 2025

Thực hiện Công văn số 8153/BYT-PB ngày 24/11/2025 của Bộ Y tế về việc tăng cường phòng, chống bệnh Đại;

Trạm y tế xã Thuận An xây dựng và triển khai bài tuyên truyền tới các cơ quan, đơn vị, các hộ dân trên địa bàn xã Thuận An, cụ thể như sau:

TRUYỀN THÔNG PHÒNG, CHỐNG BỆNH ĐẠI

Bệnh đại từ lâu đã được biết đến như một trong những căn bệnh truyền nhiễm nguy hiểm nhất, có thể gây tử vong gần như tuyệt đối cho cả người và động vật nếu không được xử lý kịp thời. Ở Việt Nam, dù y học đã có nhiều tiến bộ, bệnh đại vẫn ghi nhận hàng chục đến hàng trăm ca tử vong mỗi năm, chủ yếu do người dân chủ quan hoặc thiếu hiểu biết về cách phòng ngừa và xử trí khi bị động vật nghi đại cắn. Vì vậy, công tác truyền thông, nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng chống bệnh đại đóng vai trò vô cùng quan trọng, góp phần bảo vệ sức khỏe người dân, đảm bảo an toàn cho cộng đồng và từng bước tiến tới mục tiêu loại trừ bệnh đại ở nước ta.

1. Tổng quan về bệnh đại

Bệnh đại là bệnh truyền nhiễm cấp tính do vi rút đại gây ra, lây truyền chủ yếu từ nước bọt của động vật mắc bệnh thông qua vết cắn, vết cào hoặc khi liếm lên vùng da bị trầy xước. Vi rút đại tấn công trực tiếp vào hệ thần kinh trung ương, gây viêm não cấp, dẫn đến rối loạn tri giác, tê liệt tứ chi và cuối cùng là tử vong nếu không được điều trị dự phòng kịp thời.

Vi rút đại có thể lây nhiễm trên nhiều loài động vật có vú, nhưng phổ biến nhất ở chó và mèo. Tại nhiều quốc gia, bao gồm cả Việt Nam, chó là nguồn lây chủ yếu, chiếm tới hơn 90% các trường hợp lây truyền sang người. Điều đáng sợ là khi các triệu chứng bệnh đại đã xuất hiện, không có phương pháp điều trị hiệu quả, và tỷ lệ tử vong gần như 100%.

2. Nguyên nhân và đường lây truyền

Vi rút đại tồn tại trong nước bọt của động vật mắc bệnh. Bệnh lây sang người qua các con đường sau:

- Động vật cắn: Đây là cách lây truyền phổ biến nhất. Chỉ cần một vết cắn nhỏ cũng đủ khiến vi rút xâm nhập vào cơ thể.
- Động vật cào: Nếu móng vuốt của động vật có dính nước bọt nhiễm vi rút, việc bị cào vẫn có nguy cơ nhiễm bệnh đại.
- Liếm vào vết thương hở, niêm mạc: Một số trường hợp vi rút có thể xâm nhập qua các vùng da tổn thương hoặc niêm mạc mắt, mũi, miệng.
- Hiếm gặp hơn, bệnh có thể lây qua việc tiếp xúc mô thần kinh của động vật mắc bệnh.

3. Dấu hiệu nhận biết bệnh dại trên động vật

- Việc nhận biết dấu hiệu bất thường ở động vật là yếu tố then chốt giúp người dân chủ động phòng ngừa và hạn chế tối đa nguy cơ lây nhiễm. Ở chó và mèo, bệnh dại thường trải qua hai thể: thể điên cuồng và thể bại liệt.

3.1. Thể điên cuồng

- Con vật thay đổi tính tình đột ngột, từ hiền thành dữ hoặc ngược lại.
- Có dấu hiệu kích thích: sủa liên tục, tru hú, tấn công người và động vật khác.
- Chạy lung tung, đôi khi lao đầu vào tường hoặc các vật cứng.
- Nước dãi chảy nhiều, có bọt mép.
- Không ăn, thích gặm nhấm các vật lạ như đá, gỗ, kim loại.
- Sợ nước, sợ ánh sáng hoặc âm thanh mạnh.

3.2. Thể bại liệt

- Con vật yếu dần, đi loạng choạng.
- Bại liệt chân sau, sau đó lan ra toàn thân.
- Thường chết trong vòng vài ngày.
- Khi thấy động vật có các biểu hiện nghi ngờ, người dân cần cách ly ngay, tránh tiếp xúc và thông báo cho chính quyền địa phương hoặc cơ quan thú y.

4. Triệu chứng bệnh dại ở người

- Thời gian ủ bệnh ở người khá đa dạng, có thể từ 1 tuần đến vài tháng, thậm chí cả năm. Tuy nhiên, khi triệu chứng đã xuất hiện, bệnh gần như không thể chữa khỏi.

- Bệnh dại ở người diễn biến qua 3 giai đoạn:

4.1. Giai đoạn tiền triệu

- Cảm giác ngứa, tê, đau rát tại vị trí vết cắn.
- Mệt mỏi, sốt nhẹ, đau đầu.
- Lo lắng, bồn chồn, mất ngủ.

4.2. Giai đoạn kích thích

- Sợ nước (uống nước gây co thắt họng, sặc).
- Sợ gió, sợ ánh sáng.
- Kích động, hoảng loạn.
- Áo giặc, co giật.

4.3. Giai đoạn liệt

- Liệt dần các chi.
- Khó thở, suy hô hấp.
- Tử vong thường xảy ra từ 24 – 72 giờ.
- Khi đã lên cơn dại, người bệnh không thể cứu được. Vì vậy, tiêm phòng sau phơi nhiễm càng sớm càng tốt chính là phương pháp duy nhất để cứu sống người bị cắn.

5. Các biện pháp phòng chống bệnh dại

5.1. Tiêm phòng vắc xin dại cho chó, mèo

Đây là biện pháp quan trọng nhất nhằm kiểm soát nguồn lây. Chủ nuôi phải thực hiện:

- Tiêm phòng dại định kỳ mỗi năm một lần.
- Chỉ nuôi chó, mèo khi có khả năng chăm sóc và đảm bảo an toàn.

- Khi dắt chó ra ngoài phải đeo rọ mõm, xích hoặc giữ bằng dây.

Việc không tiêm phòng cho động vật nuôi không chỉ gây nguy hiểm cho gia đình mà còn tiềm ẩn rủi ro lớn cho cộng đồng.

5.2. Quản lý đàn chó, mèo

- Nuôi nhốt hoặc thả có kiểm soát.
- Không để động vật chạy rong ngoài đường.
- Khai báo và phối hợp với chính quyền khi phát hiện ổ dịch dại.

Nhiều trường hợp tử vong do dại xảy ra do thói quen để chó thả rong hoặc chủ quan cho rằng “chó nhà không cắn”.

5.3. Hạn chế tiếp xúc với động vật lạ

Trẻ em thường rất hiếu động và dễ bị động vật cắn do tò mò hoặc trêu chọc. Người lớn cần dạy trẻ:

- Không lại gần, bế, ôm hoặc trêu chọc chó mèo lạ.
- Không cúi sát mặt hoặc ôm đầu chó mèo.
- Báo cho người lớn khi thấy động vật có biểu hiện bất thường.

5.4. Xử lý vết thương khi bị động vật cắn

Đây là bước cực kỳ quan trọng, làm đúng có thể giảm từ 80–90% nguy cơ nhiễm bệnh.

Ngay lập tức:

- Rửa kỹ vết thương bằng xà phòng và nước sạch trong ít nhất 15 phút.
- Sát khuẩn bằng cồn 70° hoặc chất sát trùng khác.
- Không băng kín vết thương.
- Tránh làm dập vết thương hoặc đổ các chất lạ vào vết cắn.
- Đến cơ sở y tế gần nhất để tiêm vắc xin dại và huyết thanh kháng dại (nếu cần).

Việc chần chừ hoặc xử lý sai cách có thể khiến vi rút nhanh chóng xâm nhập cơ thể.

5.5. Tiêm phòng dại cho người sau phơi nhiễm

Theo chỉ định của bác sĩ, người bị cắn có thể cần:

- Chỉ tiêm vắc xin dại
- Hoặc tiêm cả vắc xin và huyết thanh kháng dại tùy mức độ vết thương và

tình trạng con vật.

- Không được tự ý bỏ mũi, dùng giữa chừng hoặc nghe theo các biện pháp dân gian như đắp thuốc nam, chữa mẹo, cúng bái. Những cách này hoàn toàn không có tác dụng và có thể khiến người bệnh mất cơ hội sống.

6. Vai trò của cộng đồng trong phòng chống bệnh dại

Phòng chống bệnh dại không chỉ là trách nhiệm của ngành y tế hay thú y mà là trách nhiệm chung của toàn xã hội. Cộng đồng cần:

- Nâng cao ý thức tiêm phòng cho động vật nuôi.
- Thực hiện nghiêm túc các quy định của địa phương về quản lý chó, mèo.
- Tích cực tham gia các chiến dịch truyền thông.
- Báo cáo các trường hợp động vật nghi dại.
- Hỗ trợ vận động người dân đưa trẻ em bị động vật cắn đến cơ sở y tế

ngay.

- Hợp tác tốt giữa người dân – chính quyền – y tế – thú y sẽ góp phần tiến tới mục tiêu loại bỏ bệnh dại vào những năm tới.

7. Kết luận

Bệnh dại hoàn toàn có thể phòng tránh, nhưng khi đã lên cơn thì không thể cứu chữa. Chỉ một hành động chủ quan, thiếu hiểu biết có thể phải trả giá bằng tính mạng. Vì vậy, mỗi người dân cần có trách nhiệm bảo vệ bản thân, gia đình và cộng đồng bằng các biện pháp:

- Nuôi, quản lý và tiêm phòng dại cho chó, mèo theo quy định.
- Tránh tiếp xúc với động vật lạ hoặc nghi mắc bệnh.
- Xử lý đúng cách khi bị động vật cắn và tiêm phòng kịp thời.
- Tìm hiểu và chia sẻ thông tin chính xác về bệnh dại.

Chung tay hành động hôm nay chính là cách thiết thực nhất để bảo vệ cộng đồng khỏi căn bệnh nguy hiểm này. Hãy nhớ: “Phòng bệnh dại là bảo vệ sự sống.”

+ *HÃY CÙNG NHAU CHĂM DỨT BỆNH DẠI BẰNG TIÊM VẮC XIN CHO CHÓ, MÈO.*

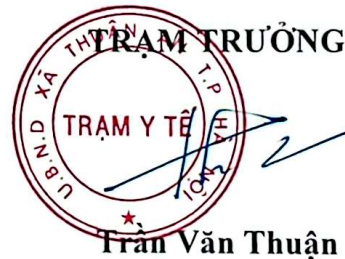
+ *NGƯỜI BỊ CHÓ, MÈO CẮN CẦN PHẢI ĐI TIÊM VẮC XIN CÀNG SỚM CÀNG TỐT.*

+ *TIÊM VẮC XIN PHÒNG DẠI CHO CHÓ, MÈO HÀNG NĂM ĐỂ NGĂN NGỪA BỆNH DẠI LÂY SANG NGƯỜI.*

NGƯỜI VIẾT BÀI, SƯU TẦM



Vũ Xuân Hải



Trần Văn Thuận